

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:44/2021/HS-PT  
Ngày 04 -6- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Tư  
Ông Lê Thành Tân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thanh Thảo – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thanh V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Thanh V (tên gọi khác V Mập), sinh ngày 30/5/1984 tại thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: số 02/103, đường M, khu vực 5, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn L (chết) và bà Lê Thị A; Vợ là Bùi Thị G và có 02 con; Tiền sự: không.

Tiền án: 01 lần, ngày 07/3/2019 Tòa án nhân dân quận B, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành hình phạt từ ngày 10/5/2019 đến ngày 11/01/2020 được tha tù trước thời hạn có điều kiện. Thời gian thử thách là 09 tháng 14 ngày.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:*  
Bị cáo Nguyễn Văn L.

Ngoài ra còn có các bị hại Nguyễn Văn V, Bùi Thị D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị Mỹ T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Dương Thị P không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo Tòa không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01/10/2020, bị cáo Nguyễn Thanh V đi xe honda khách đến nhà Nguyễn Văn L, rủ L đi bắt trộm chó bán lấy tiền tiêu xài, L đồng ý nên lấy súng tự chế có sẵn tại nhà rồi cùng với V lắp vào bình ắc quy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biên kiểm soát 64H1-180.94 do L đăng ký chủ sở hữu. L mang ra xe bao đựng và băng keo dính để quấn miệng chó. V điều khiển xe mô tô chở L đi theo hướng từ cầu vượt quốc lộ 54 đến huyện T, chạy dài xuống Vĩnh Xuân rồi rẽ trái đi về hướng xã T. Khoảng 00 giờ 15 phút, cả hai đến xã H, khi qua khỏi chợ xã H được khoảng 100m, V điều khiển xe rẽ phải đi vào ấp N, xã H khoảng 150m, L nhìn thấy nhà của ông Nguyễn Văn Cua, bà Nguyễn Thị Mỹ T bên trái theo hướng đi có đèn mở sáng, cửa không khóa nên L nảy sinh ý định đột nhập để lấy trộm tài sản. L nói với V nên V dừng xe, quay đầu xe lại và tắt máy chờ L. L đi vào nhà dùng lưỡi lam có sẵn trong người rạch mùng để lấy trộm 01 điện thoại Samsung DOUS và 01 bóp vải bên trong có 162.000đ, 01 giấy chứng minh nhân dân của bà T và 01 sổ giấy tờ khác. Sau khi kiểm tra, L lấy điện thoại bỏ vào túi quần cất giữ, còn bóp vải và giấy tờ giao cho V quản lý. Cả hai lên xe mô tô theo tỉnh lộ 901, 907 về hướng thị trấn T. Trên đường đi đến đoạn ấp Sóc ruộng, xã Tân Mỹ, L nhìn thấy ngôi nhà tạm bên cạnh công trình xây dựng của ông Nguyễn Văn V, bà Bùi Thị D đèn còn mở sáng nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản. L nói với V, V đồng ý nên dừng xe lại để L đi vào tìm tài sản. L đi vào nhà thấy có 01 sọt nhựa màu hồng đặt trên bàn tròn cách giường ngủ của ông V, bà D khoảng 0,5m, bên trong sọt có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10S đang sạc pin, 01 ống heo đất và tiền. L rút chui sạc điện thoại rồi lấy trộm sọt nhựa đi ra nơi V chờ, trên đường ra L lấy điện thoại cất vào túi quần, V lục tìm tài sản trong sọt nhựa được số tiền 400.000đ, L đập ống heo được số tiền 13.000đ đưa cho V cất giữ. L lấy sọt nhựa vứt bỏ bên đường và lên xe V chờ, cả hai tiếp tục đi về hướng thị trấn T. Khi đi được khoảng 01 km, L và V phát hiện 01 con chó lông màu vàng đang đi trên đường, V điều khiển xe áp sát cho L ngồi sau dùng súng tự chế bắn, bắt trộm. Lúc về đến nhà, L và V tiến hành cân thì biết con chó có trọng lượng 08 kg. Sau đó, L tiếp tục quản lý 02 điện thoại, số tiền V tiếp tục quản lý và bóp vải bên trong có giấy chứng minh nhân dân và các giấy tờ khác của bà T. Trên đường về qua cầu Cần Thơ, V đã vứt bỏ bóp vải và giấy tờ trong bóp xuống sông. Đến sáng cùng ngày, L mang con chó bán cho 01 người không rõ họ tên địa chỉ, khi L gặp ở khu vực cầu vượt quốc lộ 54 được số tiền 300.000đ. Điện thoại hiệu Sam sung Galaxy A10S L đưa cho vợ là Dương Thị P đi bán, trên đường đi thì bị công an mời

làm việc nên đã tự nguyện giao nộp lại điện thoại, còn điện thoại Samsung DOUS L quản lý sử dụng. Ngày 02/10/2020 V và L đến công an thị xã B đầu thú và giao nộp phương tiện, tài sản có liên quan.

Vật chứng thu giữ:

- 01 nón kết màu đen trên nón có chữ Puma.
- 01 áo sơ mi dài tay, sọc trắng, màu đỏ đen.
- 02 chiếc giày màu trắng- đen có chữ adidas.

Tại kết luận định giá tài sản số 49/KLHD-ĐGTS ngày 20/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S có giá trị là 2.160.000đ (Hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 56/KLHD-ĐGTS ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 điện thoại Samsung DOUS có giá trị là 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 01 năm 06 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt Bản án số 15/2019/HSST ngày 7/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Cần Thơ. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V chấp hành hình phạt chung là 02(hai) năm 3(ba) tháng 14(mười bốn) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05 tháng 3 năm 2020 bị cáo Nguyễn Thanh V có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo V trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 01 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt Bản án số 15/2019/HSST ngày 7/3/2019 của Tòa

án nhân dân huyện B, thành phố Cần Thơ. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V chấp hành hình phạt chung là 02(hai) năm 3(ba) tháng 14(mười bốn) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo V: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 23 giờ ngày 01/10/2020 V và L đã có hành vi lấy trộm tài sản của người khác. Cụ thể là V điều khiển xe chở L đi trên đoạn đường xã Hòa Bình, khi L phát hiện nhà nào sơ hở L kêu V dừng xe, L trực tiếp vào lấy trộm tài sản. Cả hai đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của 2 gia đình bị hại bà Bùi Thị Dung và bà Nguyễn Thị Mỹ T. Tài sản lấy được là 01 điện thoại Samsung DOUS và 01 bóp vải bên trong có 162.000đ, 01 giấy chứng minh nhân dân của bà T và 01 sổ giấy tờ khác. Tại nhà bà Dung, L lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10S, 01 ống heo đất và số tiền 400.000đ, L đập ống heo được số tiền 13.000đ, cả 2 quay về T, khi đi được khoảng 01 km, L và V phát hiện 01 con chó lông màu vàng đang đi trên đường, V điều khiển xe áp sát cho L ngồi sau dùng súng tự chế bắn, bắt trộm. Lúc về đến nhà, L và V tiến hành cân thì biết con chó có trọng lượng 08 kg. Tài sản các bị cáo lấy trộm có giá trị: 1 điện thoại di động hiệu Swamsung Galaxy A10S có giá trị là 2.160.000 đồng, 01 điện thoại Samsung DOUS có giá trị 250.000 đồng. Con chó bán được 300.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, bị cáo V đã có 1 tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” vừa được tha tù trước hạn, lẽ ra bị cáo phải biết tu sửa bản thân làm người có ích cho hội, nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này tuy tài sản bị cáo lấy được không lớn, nhưng bị cáo đã có 1 tiền án cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo cũng cần cân nhắc vì trong vụ án này: Tuy bị cáo V là người khởi xướng, nhưng bị cáo L đồng tình và chính bị cáo L là người chuẩn bị công cụ phạm tội, bị cáo V điều

khuyến xe, bị cáo L chỉ chỗ để bị cáo V dừng xe và bị cáo L trực tiếp vào lấy trộm tài sản, bị cáo V với vai trò đồng phạm giúp sức, nhưng cấp sơ thẩm nhận định vai trò của V cao hơn bị cáo L và từ đó quyết định mức hình phạt cao hơn bị cáo L là không chính xác. Bị cáo V có các tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã nhận định là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, nhưng chưa xem xét tình tiết người phạm tội đã đầu thú, nên cần phải xem xét tại cấp phúc thẩm. Ngoài ra, tại cấp phúc thẩm bị cáo V đã nộp khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, nên đây là tình tiết mới qui định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Bình thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 2 năm tù về tội “trộm cắp tài sản” đến ngày 11/1/2020 được tha tù trước thời hạn có điều kiện với thời gian thử thách là 9 tháng 14 ngày, nhưng đến ngày 2/10/2020 bị cáo lại phạm tội mới, lần này bị cáo phạm tội còn trong thời gian thử thách, nên căn cứ vào khoản 4 Điều 66, Điều 56 Bộ luật Hình sự phải tổng hợp hình phạt đối với phần hình phạt tù bị cáo chưa chấp hành 9 tháng 14 ngày của bản án số: 15/2019/HSST ngày 7/3/2019 là đúng qui định.

[3] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: là chưa được chấp nhận

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo của bị cáo, nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, s, b khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 4 Điều 66, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp phần hình phạt còn lại chưa chấp hành 09 tháng 14 ngày của Bản án số 15/2019/HSST ngày 7/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình thủy, thành phố Cần Thơ đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 2 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V chấp hành hình phạt chung là 01 năm 09 tháng 14 ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND HTO: 02;
- VKSND + CQĐT HTO: 02;
- CQTHADS + THAHS HTO: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01
- STP: 01;
- UBND, CA phường A: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Huỳnh Thị Kiều Duyên**